

III. Phòng trừ sâu bệnh:

+ Các đối tượng sâu thường gây hại chính là: sâu vẽ bùa, sâu đục quả, bọ trĩ, sâu xanh da láng, sâu ăn tạp...

- Đối với sâu vẽ bùa, đục quả các loại thuốc trừ sâu hại như: Delfin WG, Dipel, Success 25 SC, Aztrol, Thuricide, Xentury,...

- Đối với bọ trĩ, rệp mềm, nhện đỏ dùng thuốc: Confidor, Actara,...

+ Các loại bệnh thường gây hại: Bệnh lở cổ rễ dùng Validacine Rovral.

- Bệnh sương mai, mốc xám, cháy lá,... dùng thuốc Tilt super, Champion, Daconin, Ridomil GOLD, Carbendazym,...

*** Chú ý:**

Khi dùng thuốc BVTV đảm bảo nguyên tắc "4 đúng": đúng thuốc - đúng liều lượng - đúng lúc - đúng cách, sử dụng đúng theo hướng dẫn trên bao bì và thời gian cách ly.

IV. Thu hoạch:

Tiến hành thu hoạch khi trái đủ tuổi, không nên thu trái quá non sẽ làm giảm năng suất, thu hoạch trái già ảnh hưởng đến phẩm chất của trái và khó tiêu thụ, ngắt quả nhẹ tay, không giật mạnh vì có thể làm đứt quả hoặc hỏng hoa và quả non, thu vào sáng sớm hoặc chiều mát.

HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT TRỒNG ĐẬU CÔVE AN TOÀN



TRUNG TÂM KHUYẾN NÔNG BÌNH ĐỊNH

Đậu côve là loại rau ăn trái, thân dây leo.

Thuộc nhóm rau cao cấp

I. Giống:

Hiện nay có 2 loại giống: Loại hạt trắng và loại hạt đen. Giống hạt đen có khả năng chịu mưa hơn giống hạt trắng (đậu bở hạt màu cà phê sữa, đậu trạch màu trắng).

Các giống trên từ gieo đến cho trái từ 45 - 55 ngày. Lượng hạt giống từ 0,75 - 1 kg/sào.

II. Kỹ thuật trồng và chăm sóc:

1. Thời vụ:

Đậu côve có thể trồng được từ tháng 11 năm trước đến tháng 4 năm sau.

2. Làm đất:

- Cày bừa kỹ và làm sạch cỏ dại.

- Đậu côve có thể trồng trên nhiều loại đất, nhưng thích hợp nhất vẫn là đất thịt pha cát, nhiều mùn, bằng phẳng, đất dễ thoát nước, đất được cày, phơi ải từ 7 - 10 ngày trước khi lên luống mới.

- Lên luống rộng 1,0 - 1,2 mm, chiều cao luống từ 20 - 25 cm (tùy theo mùa lên luống cho thích hợp), rãnh luống rộng 30 cm, chiều dài luống tùy theo kích thước thừa ruộng, nhưng không nên quá dài gây khó khăn trong quá trình chăm sóc. Bón phân lót, xới, trộn đều phân và phủ bạt plastic trên mặt luống trước khi trồng.

3. Mật độ và khoảng cách:

Hàng x hàng: 80 - 85 cm.

Cây x cây : 20 - 25 cm.

4. Xử lý hạt giống và cách trồng:

- Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng thuốc Ridomil hoặc carbenda.

- Mỗi hốc 1 hạt gieo xong rải một lớp đất mỏng lên trên (ướm trong bầu 3 - 5 % để trồng dặm kịp thời).

- Làm chái bằng cây, chiều cao chái từ 1,8 - 2,0 m (khoảng cách 2 cây cắm 1 cây chái).

5. Bón phân:

+ Bón lót:

Phân chuồng hoai mục: 1.000 kg - 1.200 kg/sào hoặc phân giun: 1.000 - 1.200 kg/sào.

Phân Bi Fa: 20 - 30 kg/sào; phân super lân: 20 - 25 kg/sào; phân kali: 8 - 10 kg/sào; vôi 20 - 25 kg/sào (bón 7 - 10 ngày trước khi trồng).

+ Bón thúc:

- Lần 1: sau khi cây có 2 lá thật, lượng phân NPK: 5 - 7 kg/sào.

- Lần 2: khi cây bắt đầu bở vòi, lượng phân NPK: 8 - 10 kg/sào.

- Lần 3: khi cây bắt đầu ra hoa rộ, lượng phân NPK: 8 - 10 kg/sào.

6. Chăm sóc:

- Trồng dặm cây kịp thời, thường xuyên chăm sóc, nhổ cỏ kịp thời, tưới nước đủ ẩm cho cây, bón phân kịp thời để cho cây sinh trưởng, phát triển đồng đều. Đặc biệt ở các giai đoạn ra hoa, đậu quả.

- Có thể phun thêm các chế phẩm phân hữu cơ hoặc chế phẩm EM giữa các lần bón thúc và sau mỗi đợt thu trái cần bổ sung thêm phân NPK.